

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST

Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Viết Thông, là Phó Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Bảo Lộc;

+ Bà Nguyễn Thị Kim Huế, là Hiệu Trưởng trường THCS Phan Chu Trinh thành phố Bảo Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**; sinh năm 2002; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số A đường T, phường L, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1960; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh L và bà Nguyễn Thị Thanh X (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2/ Họ và tên: **Ngô Chí L**; sinh ngày 31/01/2004; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số B đường Ph, Phường X, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Học sinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Ngô Sỹ U, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 1981; trú tại Phường X, thành phố B, tỉnh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3/ Họ và tên: **Nguyễn Bảo Ng**; sinh ngày 25/5/2003; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số C đường X, xã L, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Hợp Đ, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Minh Ph, sinh năm 1981; trú tại xã L, thành phố B, tỉnh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4/ Họ và tên: **Phạm Thế V** sinh ngày 03/12/2003; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ Y, phường B, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Học sinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh

năm 1983; trú tại phường B, thành phố B, tỉnh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

5/ Họ và tên: **Hoàng Anh Đ**; sinh ngày 02/10/2003; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn Y, xã L, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Đang học nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; con ông Hoàng Anh Q, sinh năm 1978, trú tại xã L, thành phố B, tỉnh L và bà Cao Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

6/ Họ và tên: **Phạm Lương Gia K**; tên gọi khác: B; sinh ngày 24/5/2003; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số Z đường T, phường L, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Tài xế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm Ngọc Tr, sinh năm 1970 và bà Lương Hạnh Tr, sinh năm 1980; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

7/ Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**; sinh ngày 01/01/2003; nơi sinh: L; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số N đường Ng, phường L, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1978; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 14/11/2004, trú tại: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh L; hiện đang thi hành hình phạt tù tại trại giam Sông cái, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt). Người đại diện hợp pháp: Bà **Doãn Thị Th**, sinh năm 1982; trú tại: Tổ P, phường L, thành phố B, tỉnh L - Là mẹ anh Th (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn Ch**, sinh ngày 26/5/2003; trú tại: Thôn H, xã P, thị xã H, tỉnh Th (Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa Nguyễn Hoàng L với một người thanh niên tên Th (chưa rõ lai lịch) nên ngày 16/5/2021, giữa L và Th có nhắn tin qua lại chửi nhau, thách thức đánh nhau vào tối 16/5/2021, tại giao lộ giữa đường Lê Phụng Hiểu và đường Phùng Hưng, thuộc phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc. Vì vậy, L đã nhắn tin trên nhóm Facebook có tên “Hội lừa đảo”, rủ Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Bảo Ng, Hoàng Anh Đ, Nguyễn K’ Mạnh Q, Phạm Thế A, Vũ Thanh B, Thân Vũ Việt Th, Vũ Đức Kh và Nguyễn Đình Gia Th đi đánh nhau với Th thì cả nhóm đồng ý. Sau đó Nguyễn Hoàng A gọi điện rủ Phạm Lương Gia K; lúc này K đang ngồi uống nước cùng với Ngô Chí L và Đào Xuân Th nên K rủ L và Th đi đánh nhau thì cả ba đồng ý. Ngoài ra K còn gọi điện rủ Bùi Vũ Khánh D, Hoàng Minh Tr đi đánh nhau thì D và Tr đồng ý. Sau đó D rủ thêm các đối tượng có tên: Q, H, Đ (chưa rõ lai lịch) đi đánh nhau thì cả 03 đồng ý. Còn Nguyễn Bảo Ng thì rủ Phạm Thế V thì được V đồng ý. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại phòng trọ của Nguyễn K’ Mạnh Q, ở Tổ 5A, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc để đi đánh nhau.

Đến 19 giờ cùng ngày có các đối tượng: V, P, Th, L, Ng, Đ, Kh, Thế A, K,

A, B, Tr, Th, D, Q, Đ và H tập trung tại phòng trọ của Q. Trước khi đi V và T mỗi người mang theo 01 cây gậy ba khúc, dài khoảng 50cm; Đ mang theo 01 con dao dài 78cm và lấy thêm tại phòng trọ của Q 01 cây tuýp sắt dài 54cm bỏ vào bao tải; A mang theo 01 con dao dài 50cm và lấy tại phòng trọ của Q 01 con dao dài 57cm đưa cho Phạm Lương Gia K cầm. Sau đó cả nhóm đi đến giao lộ giữa đường Lê Phụng Hiểu và đường Phùng Hưng đứng đợi nhóm của Th đến; lúc này thì Nguyễn Hoàng L cùng với Thân Vũ Việt Th, Nguyễn K' Mạnh Q và 02 đối tượng tên M và N (chưa rõ lai lịch) cùng đến tập trung tại đây, tổng cộng có 22 đối tượng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì có anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 2005, trú tại Thôn H, xã P, thị xã H, tỉnh Th điều khiển xe mô tô biển số 75G1-399.30 chở anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2004, trú tại Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh L đi ngang qua vị trí nhóm của L đứng. Lúc này nhìn thấy đèn Flash trong điện thoại của anh Th lóe lên thì 01 đối tượng trong nhóm của L (không xác định được ai) hô lên “nó kia, anh em đuổi theo”. Nghe vậy thì nhóm của L tưởng là đối tượng Th đến đánh nhau nên Nguyễn Hoàng A chạy xe mô tô chở B và Kt, Th chở V, Th chở L, Ng chở Đ, M chở L, D chở Q, Đ chở Ph, Ng chở Q, Tr chở Th, còn Thế A, H và K mỗi người đi 01 xe đuổi theo anh Ch. Khi anh Ch chạy vào đường Lê Thị Riêng thì chỉ có A, K, B, Th, V, Th, L, Ng, Đ, D, Q, T, Th và Thế A đuổi theo; còn các đối tượng khác thì bị lạc đường nên chạy ra Quốc lộ 20 rồi đi về phòng trọ của Q ngồi đợi. Anh Chg chạy vào đường Lê Thị Riêng khoảng 50m thì bị A chở B và K chặn lại. K ngồi phía sau vung dao chém 01 cái vào đầu xe mô tô của anh Ch, làm cho xe loạng choạng va vào xe mô tô của L đang chở Th chạy bên trái. Thấy vậy, Th dùng chân đạp vào xe của anh Ch làm xe bị đổ. Anh Ch xuống xe bỏ chạy thì bị A chở B, Tr chở Th và Đ chạy bộ đuổi theo, đến khu vực ngã ba đường Lê Phụng Hiểu giao nhau với đường Lê Thị Riêng thì không thấy anh Ch đâu nên quay lại. Còn anh Th bị Phạm Thế V đẩy vào cổng nhà số 143/4 đường Lê Thị Riêng, phường Lộc Tiến. Tại đây V và L mỗi người dùng 01 chiếc gậy ba khúc dài khoảng 50cm đánh vào vùng đầu của anh Th (đang đội mũ bảo hiểm). Hoàng Anh Đ và Nguyễn Bảo Ng dùng tay chân đâm đá vào người anh Th. Bùi Vũ Khánh D thấy xe mô tô biển số 75G1-399.30 của anh Ch nằm đổ nghiêng trên đường thì dùng tay đẩy xuống mương nước. Sau đó cả nhóm trở về phòng trọ của Q thì phát hiện đánh nhầm người. Tại đây, V trả cho Ng 01 cây gậy ba khúc, sau đó Ng làm mất trên đường về nhà. L cũng trả cho Th 01 cây gậy ba khúc, sau đó Th làm mất. Các hung khí còn lại để tại phòng trọ của Q đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 30/07/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì anh Nguyễn Văn Th bị 01 vết sẹo đỉnh trái 04cm, gãy mỏm khuỷu tay trái, gãy đốt 1 ngón 3 tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật gây nên là 11%. Theo Kết luận giám định pháp y (bổ sung) ngày 24/12/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Tổn thương do vật có cạnh gây nên (sẹo đỉnh trái), tổn thương do vật tày gây nên (gãy mỏm khuỷu tay trái và gãy đốt 1 ngón 3 tay phải).

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô, biển số 49K1-604.61, sau đó trả lại cho ông Phạm Văn L; 01 xe mô tô, biển số 49K1-654.33, trả cho ông Phạm Văn H; 01 xe mô tô, biển số 49K1-703.08, trả cho Nguyễn Bảo Ng. Hiện đang tạm giữ 08 mũ bảo hiểm của các đối tượng: Đồng Lưu Bảo Ph, Vũ Đức Kh, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Bảo Ng, Phạm Thế

V, Phạm Thế A, Thân Vũ Việt Th và Nguyễn Văn Th. 07 con dao, 01 cây gậy sắt, 01 túi vải và 01 bao tải đựng hung khí.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu đồng*); anh Th không yêu cầu gì và viết đơn bãi nại cho các bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển số 75G1-399.30 của anh Nguyễn Văn Ch, do chỉ hư hỏng nhẹ nên anh Ch đã từ chối định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSBL ngày 25 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Phạm Thế V, Hoàng Anh Đ, Phạm L Gia K và Nguyễn Hoàng A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hoàng A, mỗi bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 90, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: Phạm Thế V, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Hoàng Anh Đ và Phạm Lương Gia K, mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 08 chiếc mũ bảo hiểm; 07 con dao, 01 ống tủy sắt, 01 túi vải và 01 bao tải đựng hung khí.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện bị hại, bà Doãn Thị Th trình bày: Bà là mẹ của anh Nguyễn Văn Th, do hiện nay anh Th đang đi chấp hành hình phạt tù nên không có mặt tại phiên Tòa được. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Th số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu đồng*); nay bà không yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản dựng lại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Do có mâu thuẫn từ

trước giữa Nguyễn Hoàng L với một thanh niên tên Th (chưa rõ lai lịch), về việc L không đồng ý cho Th làm bạn với em gái mình (đang học phổ thông) nên ngày 16/5/2021, giữa L và Th đã nhắn tin qua lại cãi, chửi nhau và hẹn đánh nhau vào tối cùng ngày tại giao lộ giữa đường Lê Phụng Hiểu và đường Phùng Hưng, thuộc phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc. Vì vậy, Nguyễn Hoàng L đã nhắn tin trên “nhóm Facebook” rủ các bị cáo: Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Bảo Ng, Hoàng Anh Đ và nhiều đối tượng khác đi đánh nhau với Th thì tất cả đồng ý. Sau đó Nguyễn Hoàng A lại gọi điện rủ Phạm Lương Gia K; K lại rủ Ngô Chí L; còn Nguyễn Bảo Ng thì rủ bị cáo Phạm Thế V, tổng cộng có 22 đối tượng đồng ý đi đánh nhau.

Vào tối 16/5/2021, các đối tượng chuẩn bị hung khí như dao, tuýp sắt, gậy ba khúc đi đến giao lộ giữa đường Lê Phụng Hiểu và đường Phùng Hưng chờ đối tượng Th đến. Khoảng 20 giờ cùng ngày có anh Nguyễn Văn Ch chở anh Nguyễn Văn Th bằng xe mô tô đi ngang qua thì nhóm của L tưởng là đối tượng Th đến đánh nhau nên cả nhóm đuổi theo. Khi anh Ch chạy đến đường Lê Thị Riêng thì bị A chở K chặn lại; K vung dao chém 01 cái vào đầu xe mô tô của anh Ch làm anh Ch sợ bỏ chạy, còn anh Th bị Phạm Thế V đẩy vào cổng nhà số 143/4 đường Lê Thị Riêng, phường Lộc Tiến. Tại đây, các bị cáo V, L mỗi người dùng 01 cây gậy ba khúc đánh vào đầu anh Th; các bị cáo Hoàng Anh Đ, Nguyễn Bảo N dùng tay chân đấm đá vào người anh Th. Riêng bị cáo A thì đuổi theo anh Ch và bị cáo L bị lạc đường nên không tham gia đánh anh Th. Hậu quả làm anh Th bị nhiều thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Phạm Thế V, Hoàng Anh Đ, Phạm Lương Gia K và Nguyễn Hoàng A về tội danh và điều luật áp dụng như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Phạm Thế V, Hoàng Anh Đ, Phạm Lương Gia K và Nguyễn Hoàng A đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc dùng dao, gậy là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm, nhưng chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt phù hợp để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết, bàn bạc, phân công một cách chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Hoàng L là người khởi xướng, nhắn tin rủ các đối tượng đi đánh nhau. Các bị cáo: Nguyễn Hoàng A, Phạm Lương Gia K là người tiếp thu ý chí từ bị cáo L, rủ thêm một số đối tượng đi đánh nhau. Tuy nhiên, cả 03 đối tượng L, A, K đều không trực tiếp đánh anh Th nên cần xét xử mức hình phạt phù hợp cũng đủ sức răn đe.

Đối với các bị cáo: Phạm Thế V, Ngô Chí L, Hoàng Anh Đ, Nguyễn Bảo Ng đều là người thực hành, trực tiếp đánh anh Th; trong đó các bị cáo V, L dùng gậy ba khúc đánh vào đầu anh Th hành vi thể hiện tính nguy hiểm cao

nên cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo Đ, Ng dùng tay chân đâm đá vào người anh Th, hành vi ít nguy hiểm hơn nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Phạm Thế V, Hoàng Anh Đ, Phạm Lương Gia K và Nguyễn Hoàng A đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thật thà khai báo, tự nguyện bồi thường cho bị hại, được bị hại viết đơn bãi nại nên được áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra các bị cáo: Phạm Thế V, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng, Hoàng Anh Đ, Phạm Lương Gia K khi phạm tội đều là người chưa thành niên nên được áp dụng thêm các Điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế (trong 07 bị cáo thì có 05 bị cáo là người chưa thành niên), hiện nay hầu hết là sinh viên hoặc đang đi học nghề, có nơi cư trú ổn định, nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[5] Trong vụ án này thì bị cáo Kiệt còn có hành vi chém vào chiếc xe, Đào Xuân Th có hành vi đập đổ chiếc xe và Bùi Vũ Khánh D đẩy chiếc xe mô tô biển số 75G1-399.30 của anh Nguyễn Văn Ch xuống rãnh nước. Tuy nhiên do chiếc xe trên chỉ bị hư hỏng nhẹ nên anh Ch không yêu cầu định giá, xác định thiệt hại tài sản. Vì vậy không xử lý 03 đối tượng trên về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là phù hợp.

[6] Đối với các đối tượng: Thân Vũ Việt Th, Bùi Vũ Khánh D, Hoàng Đình Minh Tr, Vũ Đức Kh, Đào Xuân Th, Vũ Thanh B, Phạm Thế A, Đồng Lưu Bảo Ph, Nguyễn K' Mạnh Q, Nguyễn Đình Gia Th có đi cùng các bị cáo nhưng không tham gia đánh nhau; cũng không có hành vi gì cổ vũ, kích động các bị cáo đánh anh Thiện. Vì vậy, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng trên là phù hợp.

[7] Đối với 05 đối tượng có tên là: M, Ng, Q, H, Đ, có đi cùng các bị cáo. Tuy nhiên, do hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch các đối tượng, vì vậy cần tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo qui định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ sau đó trả lại 03 xe mô tô cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập đến. Đối với 07 con dao, 01 ống tuýp sắt, 01 túi vải, 01 bao tải và 08 chiếc mũ bảo hiểm, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại (anh Th) số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu đồng*); anh Thiện và người đại diện (bà Đoàn Thị Th) không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[10] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Ngô Chí L, Nguyễn Bảo Ng,

Phạm Thế V, Hoàng Anh Đ, Phạm Lương Gia K và Nguyễn Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hoàng A**, mỗi bị cáo **30 (ba mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 90, 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Ngô Chí L, Phạm Thế V**, mỗi bị cáo **30 (ba mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65, 90, 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Hoàng Anh Đ, Nguyễn Bảo Ng và Phạm Lương Gia K**, mỗi bị cáo **24 (hai mươi bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo: Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hoàng A, Phạm Lương Gia K cho Ủy ban nhân dân phường Lộc Tiến; Giao các bị cáo: Nguyễn Bảo Ng, Hoàng Anh Đ cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Châu; Giao bị cáo Ngô Chí L cho Ủy ban nhân dân Phường 1; Giao bị cáo Phạm Thế V cho Ủy ban nhân dân phường B’Lao, cùng thuộc thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 07 con dao gồm: 01 con dao dài 78cm (số 01), phần lưỡi bằng kim loại dài 51cm, phần cán bằng gỗ dài 27cm; 01 con dao dài 50cm (số 02), lưỡi bằng kim loại dài 37cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao dài 59cm (số 03), lưỡi bằng kim loại dài 47cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao dài 58cm (số 04), lưỡi bằng kim loại dài 46cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao dài 49cm (số 05), lưỡi bằng kim loại dài 36cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao dài 57cm (số 06), lưỡi bằng kim loại dài 46cm, cán bằng gỗ dài 11cm; 01 con dao dài 54cm (số 07), lưỡi bằng kim loại dài 42cm, cán bằng gỗ dài 12cm. 01 ống tuýp sắt dài 54cm; 01 túi bằng vải màu xanh và 01 bao tải (dạng bao cám) màu trắng xanh. 08 chiếc mũ bảo hiểm, gồm: 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ lưỡi trai màu cam, phía sau có in chữ Nón Sơn, phía trên có lô gỗ màu bạc và ký hiệu màu đỏ và dòng chữ No 08.08.00; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ lưỡi trai sọc đỏ đen, phía sau in chữ Tâm Anh, phía trước in biểu tượng và chữ Tâm Anh; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai màu đen, phía sau in chữ Nón Sơn, phía lưỡi trai của mũ màu đen; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai màu cam, phía sau có in chữ Nón Sơn; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai, có hai màu trắng xanh, phía sau in chữ Nón Sơn; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai màu trắng, phía sau có in chữ Napoli; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai màu trắng, phía trước và hai bên hông mũ có in chữ Tam Anh

Co.Ltd; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại $\frac{3}{4}$ đầu, màu trắng viền cam đã bị bể ở phần đỉnh mũ.

(Tang vật theo biên bản giao nhận ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng